

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU VÀ PHỤ LỤC DANH MỤC CHỈ TIÊU THỐNG KÊ QUỐC GIA CỦA LUẬT THỐNG KÊ



Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê được thông qua tại Kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa XV

Sau hơn 5 năm thực hiện, Luật Thống kê năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành đã đạt được những kết quả tích cực. Tuy nhiên, Luật cũng bộc lộ một số quy định không còn phù hợp và cần sửa đổi để đáp ứng với thực tiễn. Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Từ lập đề nghị đến khi trình Quốc hội, dự án Luật có tên gọi “Luật sửa đổi, bổ sung Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê”. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tháng 9/2021, Chính phủ trình Quốc hội dự án “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê” với phạm vi điều chỉnh mở rộng. Luật được sửa tên thành “Luật sửa đổi,

bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê” và được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 12/11/2021.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê gồm 02 điều và 01 Phụ lục kèm theo. Luật sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 17, điểm d khoản 2 Điều 48 và thay thế Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật Thống kê số 89/2015/QH13.

Theo đó, thứ nhất, Luật bổ sung quy định giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với bộ, ngành và địa phương xây dựng, trình Chính phủ ban hành quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Quy trình biên soạn GDP, GRDP là quy trình mang tính kỹ thuật chuyên sâu, vì vậy

Luật làm rõ trách nhiệm của cơ quan thống kê Trung ương và cơ quan thống kê cấp tỉnh, cũng như trách nhiệm phối hợp của thống kê Bộ, ngành liên quan đến việc cung cấp và sử dụng các thông tin thống kê cho công tác biên soạn và đánh giá lại quy mô GDP, GRDP thường xuyên và định kỳ.

Thứ hai, bổ sung quy định giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với bộ, ngành và địa phương định kỳ 05 năm, rà soát quy mô tổng sản phẩm trong nước báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội xem xét, quyết định về việc đánh giá lại quy mô tổng sản phẩm trong nước. Trong quá trình biên soạn GDP, có nhiều vấn đề phát sinh cần phải rà soát, đánh giá lại cả trong ngắn hạn và dài hạn. Đánh giá lại quy mô GDP trong quá trình biên soạn số liệu GDP và lập hệ thống tài khoản quốc gia là công việc thường xuyên và định kỳ ở mỗi quốc gia.

Thứ ba, sửa đổi, bổ sung quy định thẩm quyền công bố thông tin thống kê của người đứng đầu cơ quan thống kê cấp tỉnh đối với thông tin thống kê của chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh là phân tử của chỉ tiêu thống kê quốc gia. Quy định của Luật nhằm tạo khuôn khổ pháp lý đầy đủ cho việc công bố thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và công bố thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; công khai, minh bạch việc biên soạn và công bố chỉ tiêu GDP và GRDP; triển khai thực hiện đồng bộ các văn bản pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Thứ tư, thay thế Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo Luật Thống kê 2015. Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia gồm 21 nhóm với 230 chỉ tiêu.

So với danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật Thống kê số 89/2015/QH13, danh mục chỉ tiêu thống kê lần này có một số thay đổi như sau:

(1) Về nhóm chỉ tiêu: (i) Tách 01 nhóm chỉ tiêu “19. Trật tự, an toàn xã hội và tư pháp” thành 02 nhóm riêng: “19. Trật tự, an toàn xã hội” và “20. Tư pháp”. (ii) Sửa tên 03 nhóm chỉ tiêu, cụ thể: - Nhóm “07. Tiền tệ và bảo hiểm” sửa tên thành “07. Tiền tệ, bảo hiểm và chứng khoán” do bổ sung các chỉ tiêu về chứng khoán; Nhóm “11. Giá cả” sửa tên thành “11. Chỉ số giá” vì nhóm này gồm các chỉ số giá; Nhóm “13. Công nghệ thông tin và truyền thông” sửa tên thành “13. Công nghệ thông tin, bưu chính, viễn thông và truyền thông” để bảo đảm phản ánh đầy đủ phạm vi theo các lĩnh vực trong nhóm: Công nghệ thông tin, bưu chính, viễn thông và truyền thông.

(2) Về chỉ tiêu: Giữ nguyên 129 chỉ tiêu do vẫn còn phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm tính khả thi và bảo đảm phản ánh được tình hình kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới; Sửa tên 43 chỉ tiêu để phù hợp tình hình thực tế và văn bản pháp luật chuyên ngành đồng thời bảo đảm so sánh quốc tế; Bổ sung 58 chỉ tiêu để phản ánh, đánh giá một số chính sách pháp luật, mục tiêu đường lối đổi mới, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Quốc hội, Chính phủ được ban hành trong thời gian gần đây, như: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030...; Bỏ 14 chỉ tiêu do không còn phù hợp với thực tế, không bảo đảm tính khả thi hoặc đã có trong nội dung của chỉ tiêu thống kê khác.

Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia đã cập nhật, phản ánh, đánh giá một số chính sách pháp luật, mục tiêu đường lối đổi mới trong thời gian gần đây, cụ thể như sau: - Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (19 chỉ tiêu); Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 (17 chỉ tiêu); Phát triển bền vững (52 chỉ tiêu); Chuyển đổi số, kinh tế số (22 chỉ tiêu); Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics (12 chỉ tiêu); Giới và bình đẳng giới (26 chỉ tiêu). Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia cũng đã cập nhật, quy định các chỉ tiêu thống kê phản ánh quan hệ hội nhập quốc tế, phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam, cụ thể như sau: Chỉ tiêu thống kê giới ở cấp độ toàn cầu (10 chỉ tiêu); Chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững ở cấp độ toàn cầu (33 chỉ tiêu); Chỉ tiêu thống kê cấp độ ASEAN (29 chỉ tiêu); Chỉ tiêu

phát triển công nghệ thông tin và truyền thông toàn cầu - IDI (05 chỉ tiêu); Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (03 chỉ tiêu). Bên cạnh đó, Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia đã cập nhật các chỉ tiêu thống kê phản ánh, dự báo, đo lường sự phát triển của kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển kinh tế bao trùm, cụ thể như sau: Kinh tế xanh, tăng trưởng xanh (24 chỉ tiêu); Kinh tế tuần hoàn (05 chỉ tiêu); Kinh tế bao trùm (07 chỉ tiêu). Ngoài ra, danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia đã cập nhật, quy định các chỉ tiêu thống kê về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu; các chỉ tiêu thống kê phản ánh liên kết vùng và nhóm yếu thế, cụ thể như sau: Môi trường và biến đổi khí hậu (11 chỉ tiêu); Vùng, liên kết vùng (132 chỉ tiêu); Trẻ em (14 chỉ tiêu).

Kế hoạch triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê

Luật sửa đổi có hiệu lực thi hành từ 01/01/2022. Để Luật sửa đổi được triển khai hiệu lực, hiệu quả trong thực tiễn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê theo Công văn số 8663/BKHĐT-TCTK ngày 09/12/2021.

Kế hoạch tập trung vào những nội dung công việc chủ yếu sau:

Một là, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Xây dựng, trình Chính phủ ban hành 02 nghị định gồm: Nghị định quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương (dự kiến ban hành trong quý II/2022) và Nghị định quy định chế độ báo cáo thống kê cấp quốc gia (dự kiến ban hành trong quý IV/2022).

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 02 quyết định trong quý II/2022 gồm: Quyết định quy định chương trình điều tra thống kê quốc gia và Quyết định quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Cập nhật, sửa đổi, bổ sung hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành (dự kiến ban hành trong quý III/2022) và chế độ báo cáo thống kê cấp Bộ, ngành (dự kiến ban hành trong quý IV/2022) phù hợp với hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia mới và triển khai thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công thực hiện.

- Xây dựng, ban hành Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dự kiến ban hành trong quý IV/2022).

Hai là, tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thi hành hiệu quả Luật Thống kê ở Trung ương và địa phương: Dự kiến hoàn thành trong quý II/2022.

Ba là, tổ chức quán triệt thực hiện và tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê.

- Phối hợp với Bộ Tư pháp biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi (đã hoàn thành tháng 12/2021).

- Tổ chức quán triệt thực hiện Luật sửa đổi: Hội nghị quán triệt thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ở Trung ương và Tổ chức quán triệt thực hiện Luật thống kê cho cán bộ, công chức thuộc Chi cục Thống kê, các phòng, ban có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn...

- Tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi ở Trung ương và địa phương gồm các hoạt động như: Biên soạn và cấp phát tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê 101 kê bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn. Dự kiến triển khai trong năm 2022 và các năm tiếp theo./

Cục Thống kê tỉnh Bình Định là cơ quan trực thuộc Tổng cục Thống kê, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động thống kê trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Được sự chỉ đạo sát sao của Tổng cục Thống kê, sự quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, tập thể Ban Lãnh đạo Cục Thống kê Bình Định luôn đoàn kết, thống nhất, cùng sự nỗ lực phấn đấu của công chức và người lao động, trong nhiều năm liền, ngành Thống kê Bình Định đã khắc phục khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch công tác của Tổng cục Thống kê và Lãnh đạo địa phương giao.

Trong giai đoạn 2014-2020, Cục Thống kê tỉnh Bình Định đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Trung ương và địa phương giao. Một trong những hoạt động nổi trội đó là công tác biên soạn thông tin. Ngành Thống kê Bình Định bám sát kế hoạch, thực hiện đầy đủ các báo cáo số liệu tình hình kinh tế - xã hội, các báo cáo số liệu ước tính hàng tháng, quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm,... Ngành luôn tăng cường thực hiện kiểm tra, đối chiếu tính logic, mối quan hệ giữa các cấp, các ngành, các loại hình kinh tế. Các báo cáo phản ánh một cách cơ bản và toàn diện tình hình kinh tế - xã hội của địa phương trên tất cả các lĩnh vực đời sống, kinh tế - xã hội... bảo đảm cả định tính và định lượng. Các báo cáo cũng đánh giá những biến động về tình hình kinh tế - xã hội nhằm đáp ứng thông tin, có độ tin cậy cao để kịp thời phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành ở Trung ương và địa phương.

Hoạt động phổ biến thông tin được đẩy mạnh theo hướng kịp thời, đầy đủ, khách quan và minh bạch đến mọi đối tượng sử dụng thông tin thống kê bằng nhiều hình thức nhằm ngày càng đáp ứng kịp thời các yêu cầu thường xuyên, đột xuất của cấp ủy, chính quyền các cấp và các đối tượng dùng tin khác. Trang thông tin điện tử của Cục Thống kê tỉnh Bình Định hoạt động xuyên suốt, được cập nhật thường xuyên các báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, các bài viết chuyên ngành thống kê, thông tin hoạt động của ngành được các tổ chức, cá nhân truy cập dùng tin.

Bên cạnh đó là thực hiện thành công các cuộc Tổng điều tra, như: Nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016; Tổng điều tra